

SO SÁNH HIỆU QUẢ VIỆC ÁP DỤNG CÁC DẠNG THỨC KHAI CUỘC CHO VẬN ĐỘNG VIÊN CỜ VUA 11 – 13 TUỔI TẠI VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI NĂM 2004

Lê Văn Tiên, Thái Thị Diễm Thúy
Trường ĐHSP TĐTT TPHCM

Tóm tắt: Qua nghiên cứu cho thấy việc sử dụng các khai cuộc lứa tuổi 11-13 trong giải trẻ Toàn Quốc 2004 ta thấy: Khai cuộc nửa thoáng được sử dụng nhiều hơn cả. Sự cách biệt lớn giữa số lượng ván đấu Thắng, Thua, Hòa ở dạng thức khai cuộc này là hoàn toàn phù hợp, bởi lẽ khi sử dụng khai cuộc này, nhịp độ trận đấu xảy ra bình thường không có gì quyết liệt. Đồng thời việc sử dụng các dạng thức khai cuộc áp dụng trong giải trẻ Việt nam và trẻ Thế Giới vận động viên 11-13 tuổi, thì trong đó cả ba dạng thức khai cuộc thoáng, nửa thoáng, thoáng và kín đều được sử dụng, nhưng sử dụng nhiều nhất trong giải vẫn là dạng thức khai cuộc nửa thoáng.

Từ khóa: so sánh, khai cuộc, Cờ Vua, vận động viên, giải trẻ, đánh giá, hiệu quả.

COMPARING THE EFFECTIVENESS OF APPLYING OPENING TYPES FOR CHESS PLAYERS AGED 11-13 IN VIETNAM AND THE WORLD IN 2004

Le Van Tien, Thai Thi Diem Thuy
Ho Chi Minh City University of Sports and Physical Education

Abstract: The study shows that the use of openings for the age group 11-13 in the 2004 National Youth Tournament, we see: Semi-open openings are used the most. The large difference between the number of wins, losses, and draws in this type of opening is entirely appropriate because when using this opening, the pace of the match occurs normally, nothing drastic. At the same time, the use of opening types applied in the Vietnamese and World youth tournaments for athletes aged 11-13, in which all three types of openings, open, semi-open, open and closed, are used, but the most used in the tournament is still the semi-open opening type.

Keywords: comparison, opening, Chess, athlete, youth tournament, evaluation, effectiveness.

Nhận bài: 07/02/2025

Phản biện: 23/02/2025

Duyệt đăng: 27/02/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Cờ Vua là môn thể thao mới ở nước ta, bắt đầu được phát triển mạnh từ năm 1980 (năm mà bộ giáo dục- đào tạo đưa Cờ Vua vào chương trình giảng dạy trong các trường học). Nhưng cho đến nay cờ vua đã trở thành một nhu cầu sinh hoạt Thể Thao và văn hoá của mọi tầng lớp nhân dân và đặc biệt đối với lứa tuổi thanh thiếu niên học sinh. Sở dĩ nó được phổ biến như vậy là vì môn Cờ Vua với đặc trưng là hoạt động trí tuệ tâm lý rất phù hợp với tư chất người Việt Nam nói chung và môi trường giáo dục nói riêng.

Hiện nay, phong trào Cờ Vua ở nước ta đang trên đà phát triển mạnh mẽ. Nhưng cờ vua phát triển ở bề rộng (ở các tỉnh, thành, ngành ...vv); chiều sâu thì còn hạn chế và chưa đồng bộ. Qua tìm hiểu thực tế, cho thấy trong các giải Cờ Vua nước ta hiện nay phần lớn các vận động viên còn thi đấu theo khả năng tư duy của mình, không vận dụng triệt để những kiến thức phục vụ ván đấu đã được lượng hoá nên kết quả thi đấu còn bị hạn chế nhiều. Mà trong Cờ Vua việc áp dụng triệt để lượng kiến thức phục vụ ván đấu là điều hết sức cần thiết. Vận động viên Cờ Vua nước ta còn yếu trong giai đoạn khai cuộc (giai đoạn đầu của ván đấu) là giai đoạn quan trọng. Vì vậy, việc áp dụng các dạng thức khai cuộc của vận động viên Cờ

Vua vào thực tiễn ván đấu là điều rất quan trọng trong công tác huấn luyện. Thực trạng, từ trước đến nay ở Việt Nam chưa có hệ thống đánh giá nào mà chỉ thông qua kết quả tại các giải đấu.

Xuất phát từ thực tiễn trên, nghiên cứu này được thực hiện nhằm so sánh hiệu quả việc áp dụng các dạng thức khai cuộc cho vận động viên Cờ Vua 11 – 13 tuổi tại Việt Nam và Thế giới năm 2004.

Phương pháp nghiên cứu: phương pháp tham khảo tài liệu, phương pháp phỏng vấn, phương pháp tái hiện ván đấu và phương pháp toán thống kê.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Hiệu quả thi đấu của lứa tuổi 11-13 tại giải trẻ Toàn Quốc năm 2004.

Trong quá trình nghiên cứu chúng tôi tiến hành tổng hợp 688 ván đấu lứa tuổi 11-13 của giải trẻ Toàn Quốc năm 2004 để phân tích và xử lý, trong đó chúng tôi xem xét số lượng và so sánh tỷ lệ phần trăm số ván thắng, thua, hoà trong từng dạng thức khai cuộc mà các em đã sử dụng thi đấu trong giải. Ngoài ra chúng tôi còn so sánh tỷ lệ phần trăm về những sai lầm trong khai cuộc (Vi phạm qui tắc khai cuộc hoặc có nước đi sai lầm nghiêm trọng dẫn đến ưu thế nghiêm hãn về một bên hay thắng trong khoảng 10 đến 15 nước) ở từng dạng thức khai cuộc.

Bảng 1.1: Hiệu quả thi đấu của lứa tuổi 11-13 tại giải trẻ toàn quốc năm 2004

Dạng thức khai cuộc	số ván đấu		trắng thắng		đen thắng		hoà		sai lầm khai cuộc	
	n	%	n	%	n	%	n	%	n	%
Khai cuộc thoáng	171	24.85	63	36.84	65	38.01	43	25.15	19	11.11
Khai cuộc nửa thoáng	273	39.68	117	42.86	104	38.09	52	19.05	52	19.04
Khai cuộc kín	244	35.47	100	40.98	88	36.07	56	22.95	20	8.19
Tổng số	688	100	280	40.70	257	37,36	151	21,95	91	13.22

Qua (bảng 1.1) ta thấy: Trong tổng số 688 ván đấu của các vận động viên 11-13 tuổi tại giải trẻ Toàn Quốc, thi trong đó.

+ Số ván Trắng thắng là 280 ván chiếm 40,70% tổng số ván đấu.

+ Số ván Đen thắng là 275 ván chiếm 37,36% tổng số ván đấu.

+ Tổng số ván Hòa là 151 ván chiếm 21,95% tổng số ván đấu.

+ Tổng số sai lầm nửa thoáng với 91 ván chiếm 13,22 % tổng số ván đấu.

Trong đó cả ba dạng thức khai cuộc thoáng, nửa thoáng và kín đều được sử dụng trong giải.

• *Hiệu quả sử dụng khai cuộc nửa thoáng:*

Sử dụng nhiều nhất trong giải vẫn là dạng thức khai cuộc nửa thoáng với 273 ván chiếm 39,68% tổng số ván đấu lứa tuổi 11 – 13 trong giải, thi trong đó.

+ Số ván Trắng thắng là 117 ván chiếm 42,86% tổng số ván đấu.

+ Số ván Đen thắng là 104 ván chiếm 38,09% tổng số ván đấu.

+ Tổng số ván Hòa là 52 ván chiếm 19,05% tổng số ván đấu.

+ Tổng số sai lầm nửa thoáng với 52 ván chiếm 19.04 % tổng số ván đấu.

• *Hiệu quả sử dụng khai cuộc kín:*

Dạng thức khai cuộc được sử dụng nhiều thứ hai là khai cuộc kín với 244 ván chiếm 35,47% số ván lứa tuổi 11 – 13 trong giải, thi trong đó.

+ Tổng số ván Trắng thắng là 100 ván chiếm 40.98% tổng số ván đấu.

+ Tổng số ván Đen thắng là 88 ván chiếm 36.07% tổng số ván đấu.

+ Tổng số ván Hòa là 56 ván chiếm 22.95 % tổng số ván đấu.

+ Tổng số sai lầm khai cuộc kín với 20 ván chiếm 8.19 % tổng số ván đấu.

• *Hiệu quả sử dụng khai cuộc thoáng:*

Dạng thức khai cuộc được sử dụng thứ ba là khai cuộc thoáng 171 ván chiếm 24.85% tổng số ván đấu lứa tuổi 11-13 trong giải, thi trong đó.

+ Tổng số ván Trắng thắng là 63 ván chiếm 36.84% tổng số ván đấu.

+ Tổng số ván Đen thắng là 65 ván chiếm 38.01% tổng số ván đấu.

+ Tổng số ván Hòa là 43 ván chiếm 25.5 % tổng số ván đấu.

+ Tổng số sai lầm thoáng với 19 ván chiếm 11.11 % tổng số ván đấu.

2.2. So sánh hiệu quả thi đấu lứa tuổi 11-13 tại giải trẻ Việt Nam và trẻ Thế Giới năm 2004.

Bảng 1.2: So sánh hiệu quả thi đấu của lứa tuổi 11-13 tại giải trẻ toàn quốc và trẻ thế giới năm 2004.

Dạng thức khai cuộc	TRẺ VIỆT NAM 2004				TRẺ THẾ GIỚI 2004			
	số ván đấu		sai lầm khai cuộc		số ván đấu		sai lầm khai cuộc	
	n	%	n	%	n	%	n	%
Khai cuộc thoáng	171	24,85	19	11.11	65	26.64	7	10.77
Khai cuộc nửa thoáng	273	39,68	52	19.04	99	40.57	19	19.19

Khai cuộc kín	244	35,47	20	8.19	80	32.79	8	100
Tổng số	688	100	91	13.22	244	100	34	13.93

• *Trẻ Việt Nam năm 2004.*

Qua (bảng 1.2.) ta thấy: Trong tổng số 688 ván đấu của các vận động viên 11-13 tuổi tại giải trẻ Toàn Quốc, thì trong đó cả ba dạng thức khai cuộc thoáng, nửa thoáng và kín đều được sử dụng nhưng sử dụng nhiều nhất trong giải vẫn là khai cuộc nửa thoáng với 273 ván chiếm 39.68 % tổng số ván đấu lứa tuổi 11 – 13 trong giải. Trong đó sai lầm khai cuộc là 52 ván chiếm 9.04 % tổng số ván đấu sử dụng khai cuộc nửa thoáng lứa tuổi 11 – 13 trong giải.

Dạng thức khai cuộc được sử dụng nhiều thứ hai là khai cuộc kín với 244 ván chiếm 35,47 % tổng số ván đấu lứa tuổi 11 – 13 trong giải, trong đó sai lầm khai cuộc là 20 ván chiếm 8,19 % tổng số ván đấu.

Dạng thức khai cuộc được sử dụng ít nhất là khai cuộc thoáng với 171 ván chiếm 24,85 % tổng số ván đấu sử dụng khai cuộc thoáng lứa tuổi 11 – 13 trong giải, trong đó sai lầm khai cuộc là 19 ván chiếm 11.11 % tổng số ván đấu.

• *Trẻ Thế Giới năm 2004.*

Qua bảng 3.4. ta thấy: Trong tổng số 244 ván đấu của các vận động viên 11-13 tuổi tại giải trẻ Thế Giới, thì trong đó cả ba dạng thức khai cuộc thoáng, nửa thoáng và kín đều được sử dụng nhưng sử dụng nhiều nhất trong giải vẫn là khai cuộc nửa thoáng với 99 ván chiếm 40.57 % tổng số ván đấu lứa tuổi 11 -13 trong giải, trong đó sai lầm khai cuộc là 19 ván chiếm 19.19 % tổng số ván đấu.

Dạng thức khai cuộc được sử dụng nhiều thứ hai là khai cuộc kín với 80 ván chiếm 32.79 % tổng số ván đấu lứa tuổi 11 -13 trong giải, trong

đó sai lầm khai cuộc là 8 ván chiếm 10.00 % tổng số ván đấu.

Dạng thức khai cuộc được sử dụng ít nhất là khai cuộc thoáng với 65 ván chiếm 26.64 % tổng số ván đấu lứa tuổi 11 -13 trong giải, trong đó sai lầm khai cuộc là 7 ván chiếm 10.77 % tổng số ván đấu.

III. KẾT LUẬN

Qua phân tích ta thấy việc sử dụng các khai cuộc lứa tuổi 11-13 trong giải trẻ Toàn Quốc 2004 ta thấy: Khai cuộc nửa thoáng được sử dụng nhiều hơn cả. Sự cách biệt lớn giữa số lượng ván đấu Thắng, Thua, Hòa ở dạng thức khai cuộc là phù hợp, bởi lẽ khi sử dụng khai cuộc này, nhịp độ trận đấu xảy ra bình thường không có gì quyết liệt. Dạng thức khai cuộc được sử dụng nhiều thứ hai là khai cuộc kín ở dạng thức này phòng thủ của mỗi bên cao hơn. Dạng thức khai cuộc thứ ba là khai cuộc thoáng, ở dạng thức này trận đấu xảy ra cao và quyết liệt.

Đồng thời qua so sánh hiệu quả thi đấu lứa tuổi 11-13 tại giải trẻ Việt Nam và trẻ Thế Giới năm 2004 cho thấy việc sử dụng các dạng thức khai cuộc áp dụng trong giải trẻ Việt nam và trẻ Thế Giới vận động viên 11-13 tuổi, thì trong đó cả ba dạng thức khai cuộc thoáng, nửa thoáng, thoáng và kín đều được sử dụng, nhưng sử dụng nhiều nhất trong giải vẫn là dạng thức khai cuộc nửa thoáng, sử dụng nhiều thứ hai là khai cuộc kín và cuối cùng là khai cuộc thoáng trong đó về cơ bản là gần như không có gì khác nhau ở đó có sự khác biệt đáng chú ý đó là sai lầm ở khai cuộc nửa thoáng cũng là khai cuộc sử dụng nhiều nhất trong giải.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Bửu, Dương Nghiệp Chí, Nguyễn Hiệp (1990), *Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao*, trường đại học TĐTT II, TPHCM.
2. Trịnh Hồng Thanh, Lê Nguyệt Nga (1993), *Cơ sở sinh học và phát triển tài năng của thể thao*, NXB TĐTT, Hà Nội.
3. PGS Nguyễn Thiết Tinh (1993), *Phương pháp nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực TĐTT*, NXB TĐTT, Hà Nội.
4. Tài liệu Cờ liên đoàn Thế Giới (1990), *Bách khoa khai cuộc (Fide) 10 (2004)*, tuyển tập các ván đấu trẻ lứa tuổi 11 – 13.
5. Nguyễn Thị Len (2005), *“Đánh giá hiệu quả việc sử dụng các dạng thức khai cuộc của vận động viên Cờ Vua 11-13 tuổi tại giải trẻ Toàn Quốc năm 2004”*.